

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 313/2022/TLST- HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Bùi Duy V, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: Xóm 4, xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Chị Hoàng Phương T, sinh năm 1978.

Nơi cư trú: Xóm 4, xã Quỳnh Lương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Bùi Duy V và chị Hoàng Phương T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Giao con chung là Bùi Duy Đ, sinh ngày 23/9/2014 cho anh Bùi Duy V trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Đối với hai con chung là Bùi Duy T, sinh ngày 24/11/2001 và Bùi Hoàng Phương V, sinh ngày 28/12/1999 hiện nay đã đủ tuổi trưởng thành, ở với ai tùy cháu quyết định.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị Hoàng Phương T do anh Bùi Duy V không yêu cầu.

Chị Hoàng Phương T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản: Anh Bùi Duy V và chị Hoàng Phương T đều thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Bùi Duy V và chị Hoàng Phương T thỏa thuận anh V chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào

số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0012571 ngày 21/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh V 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,7a,7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ – VP.

THẨM PHÁN

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh